

UBND HUYỆN VÂN CANH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THANH TRA HUYỆN **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 58/KL-TTr

Vân Canh, ngày 06 tháng 5 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA ĐỘT XUẤT
việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác
quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên
tại UBND xã Canh Hiến từ năm 2017 đến năm 2022

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện tại Văn bản số 2286/UBND ngày 18/11/2023, ngày 05/12/2023 Chánh Thanh tra huyện ban hành Quyết định số 136/QĐ-TTr thanh tra đột xuất việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên tại UBND xã Canh Hiến từ năm 2017 đến năm 2022. Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 05/4/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra; ý kiến giải trình của UBND xã Canh Hiến và ý kiến giải trình của các cá nhân, tổ chức có liên quan. Chánh Thanh tra huyện kết luận cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Canh Hiến là đơn vị hành chính cấp xã loại II thuộc huyện miền núi Vân Canh với tổng diện tích đất tự nhiên là 3.689 ha, phía Đông, phía Tây, phía Nam giáp xã Canh Hiệp, phía Bắc giáp xã Canh Vinh. Toàn xã có 04 thôn với 854 hộ/2.826 nhân khẩu. Người dân địa phương sinh sống chủ yếu bằng nghề nông – lâm nghiệp, buôn bán nhỏ lẻ và một số nghề khác.

Năm 2022 xã Canh Hiến đạt chuẩn NTM theo Quyết định 2224/QĐ-UBND ngày 16/7/2022 của UBND tỉnh và được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận tại Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 27/9/2023. Hiện nay, xã Canh Hiến tiếp tục huy động cả hệ thống chính trị và toàn dân chung sức duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM theo hướng thực chất, hiệu quả, không ngừng thay đổi diện mạo nông thôn của địa phương.

Tổng số CBCC hiện có 19 người, trong đó: 09 cán và 10 công chức. Theo quy định về số lượng CBCC cấp xã thì UBND xã chưa bố trí đủ các chức danh theo quy định (thiếu 01 công chức).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Phạm vi thanh tra

Đoàn thanh tra thực hiện thanh tra theo nội dung quyết định thanh tra, giai đoạn thanh tra từ năm 2017-2022. Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra có xem thêm chứng từ chi phát sinh năm 2023 tuy nhiên tại thời điểm thanh tra UBND xã chưa có báo cáo

quyết toán tài chính năm 2023 vì vậy Đoàn thanh tra chỉ ghi nhận thông tin, không kiến nghị phản ánh về hoạt động chi thường xuyên của năm 2023.

2. Số liệu kinh phí

Qua kiểm tra số liệu kinh phí chi lương, các khoản phụ cấp, chi hoạt động thường xuyên cho thấy về cơ bản thanh toán kịp thời các quyền lợi cho cán bộ, công chức, đáp ứng được nhu cầu công việc, kinh phí được quyết toán chi tiết trên bảng tổng hợp quyết toán thu, chi tài chính của đơn vị.

Quá trình kiểm tra số liệu kinh phí, để có cơ sở so sánh, đối chiếu với số liệu từ Kho bạc, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện và có những nhận xét đánh giá khách quan về dự toán, thực hiện thu chi tại xã, Đoàn thanh tra đã thống kê, kiểm tra tổng số liệu kinh phí từ các nguồn ngân sách của xã, cụ thể số liệu kinh phí thu, chi ngân sách xã từ 2017-2022 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Thu/Chi ngân sách	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022	
	Dự toán	Thực hiện	Dự toán	Thực hiện	Dự toán	Thực hiện	Dự toán	Thực hiện	Dự toán	Thực hiện	Dự toán	Thực hiện
1/ Thu ngân sách	5.173,1	4.983,2	5.821,8	4.772,6	6.001,5	5.625,9	7.693,7	7.369,2	5.198,7	5.095,9	11.424,5	11.391,4
2/ Chi ngân sách	5.193,1	4.736,6	5.481,6	4.709,2	6.031,1	5.443,9	7.693,7	7.325,4	5.186,1	4.675,6	11.696,7	10.506,9
3/ Kết dư/ chuyển nguồn ngân sách năm sau		46,972 (kết dư) và 152,270 (chuyển nguồn); 0.353 nộp NS cấp trên		39,342 (chuyển nguồn) và 24,1 nộp NS cấp trên		190,004 (chuyển nguồn)		43,778 (kết dư) và 138,554 (chuyển nguồn)	+	330,268 (chuyển nguồn) và 90,073 nộp NS cấp trên	0	879,234 (chuyển nguồn) và 5,182 nộp NS cấp trên

Xem xét kết quả kiểm tra và tổng hợp qua các năm cho thấy số liệu giữa bảng đối chiếu với kho bạc, báo cáo quyết toán thu chi tài chính của đơn vị và thông báo thẩm định quyết toán của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện trùng khớp nhau về số liệu quyết toán thu, quyết toán chi, kết dư, chuyển nguồn ngân sách năm sau.

Căn cứ vào chỉ tiêu thu ngân sách địa phương do UBND huyện giao so sánh với dự toán thu xã thực hiện được từ năm 2017-2022 cho thấy:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022	
	Dự toán UBND huyện giao	Xã thực hiện	Dự toán UBND huyện giao	Xã thực hiện	Dự toán UBND huyện giao	Xã thực hiện	Dự toán UBND huyện giao	Xã thực hiện	Dự toán UBND huyện giao	Xã thực hiện	Dự toán UBND huyện giao	Xã thực hiện
Thu ngân sách địa phương	357	314,9	374	181,9	94	236,1	110	249,3	126	297,2	101	356,3

Trong các năm 2017-2018, nguồn thu ngân sách xã không đạt so với chỉ tiêu được giao nhưng từ năm 2019-2022 nguồn thu xã thực hiện tăng cao vượt trội (vượt trung bình gấp 2,5 lần mỗi năm tương đương tăng với tỷ lệ 264,2% so với dự toán giao). Tuy nhiên từ năm 2019-2022, UBND xã không thực hiện việc trích tạo nguồn cải cách tiền lương (trích từ nguồn tăng thu) theo quy định, cụ thể từng năm:

ĐVT: Triệu đồng

Giai đoạn	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Tổng cộng
Trích tạo nguồn cải cách tiền lương (70% tăng thu)	55,6	44,9	136,4	163,7	400,6

Tổng số tiền UBND xã không trích tạo nguồn cải cách tiền lương từ năm 2019-2022 là 400.600.000 đồng mà sử dụng hết vào quá trình chi hoạt động thường xuyên của xã, UBND xã vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 59 của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 quy định về xử lý tăng, giảm thu, chi so với dự toán trong quá trình chấp hành ngân sách nhà nước.

3. Kết quả kiểm tra chứng từ, sổ sách

- Chứng từ được đóng thành tập theo quý, lưu trữ gọn gàng.
- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách, mẫu bảng đối chiếu kho bạc; công tác lập dự toán, điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ được kế toán cơ bản thực hiện nghiêm túc.

Tuy nhiên qua kiểm tra, Đoàn thanh tra phát hiện một số chứng từ chi trả thiếu sót về thủ tục, chưa đủ điều kiện thanh toán đã vi phạm quy định tài chính hiện hành. Cụ thể như sau:

- Chuyển khoản số 06 ngày 23/01/2017 chi thanh toán tiền sửa chữa máy photocopy và thiết bị tin học 12.600.000 đ nhưng chứng từ thanh toán lại thể hiện việc mua mới 01 CPU 9.500.000 đồng và 01 máy in 3.100.000 đồng. Chứng từ thanh toán chỉ có 01 bảng báo giá, hợp đồng là hợp đồng sửa chữa nhưng biên bản thanh lý hợp đồng lại là biên bản thanh lý hợp đồng mua bán, không có giấy báo hỏng máy photocopy, máy vi tính; thiếu giấy đề xuất sửa chữa. Căn cứ Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản Nhà nước theo phương thức tập trung có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/4/2016 thì CPU (bộ phận chính của máy vi tính) và máy in là các loại tài sản được quy định mua sắm tập trung. **UBND xã đã mua sắm tài sản sai quy định 12.600.000 đồng.**

- Quyết định số 01/2008/QĐ-UBND ngày 01/01/2008 của Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II, quyết định có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo. Tại quyết định này, UBND xã Canh Hiền có 02 thôn (Hiển Đông và Tân Quang) được phê duyệt là 02 thôn đặc biệt khó khăn. Căn cứ ngày hiệu lực thì đến ngày 27/01/2018, thôn Hiển Đông và Tân Quang đủ 10 năm là thôn đặc biệt khó khăn, theo đó từ tháng 02/2018 người có thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn sẽ được chi hưởng mức phụ cấp công tác lâu năm (PCLN) là 0,7 (tăng 0,2 so với thời điểm đủ 05 năm vùng đặc biệt khó khăn). Tuy nhiên, tại chứng từ chi lương và phụ cấp tháng 05/2018, UBND xã đã chi truy lĩnh cho 11 cán bộ, công chức hưởng mức PCLN 0,7 từ tháng 01-4/2018 (truy lĩnh 04 tháng) là sai quy định, **chi truy lĩnh vượt 01 tháng với tổng số tiền 0,2 x 1.300.000 đ x 11 người = 2.860.000 đồng.**

- Giấy RDT số 56 ngày 05/11/2018 chi công tác bảo vệ rừng 5.170.000 đ trong đó chi công tác tuần tra 2.000.000 đ, biên bản xác lập công việc chi 05 người tham gia tuần tra nhưng danh sách ký nhận hỗ trợ 10 người, UBND xã chi vượt 5 người với số tiền 1.000.000 đ và chứng từ chi hỗ trợ đoàn công tác hủy bỏ cây trồng trái phép 2.170.000 đ, biên bản làm việc lúc 15 giờ 30 ngày 08/8/2018 (thứ 4) với 15 người tham gia đoàn công tác nhưng danh sách ký nhận tiền hỗ trợ 31 người, UBND xã chi vượt 16 người với số tiền 1.120.000 đ. **Tổng số tiền chi vượt là 2.120.000 đồng.**

- Giấy RDT 130 ngày 27/12/2019 chi hỗ trợ tiền ăn, xăng xe, nước uống cho Tổ công tác đi hủy bỏ cây trồng trái phép trên đất lâm nghiệp: 2.240.000 đ. Giấy đề nghị thanh toán cho 32 người gồm CBCCC xã, Kiểm lâm viên địa bàn, cán bộ Ban QLRRPH x 70.000 đ/ngày/người = 2.240.000 đ. Tuy nhiên biên bản xác lập về việc hủy bỏ cây trồng cây Keo lai trái phép tại khoảnh 5, tiểu khu 358 diễn ra lúc 16h30 ngày 27/12/2019 (thứ 6) chỉ có 11 người tham gia trong khi ký nhận tiền 32 người. Chứng từ thanh toán không hợp lệ, **thanh toán vượt 21 người x 70.000 đ = 1.470.000 đ.**

- Năm 2020, UBND xã chi trả phụ cấp cho cán bộ giao liên thôn 200.000 đồng/người/tháng (04 người) từ nguồn ngân sách Nhà nước để thực hiện một số công việc của địa phương nhưng tại thời điểm không có văn bản quy định việc chi trả phụ cấp cho chức danh này. **Số tiền chi trả sai quy định là 9.600.000 đồng.**

- Theo quy định tại Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 20/07/2018 của UBND tỉnh Bình Định ban hành quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách; mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Định. Theo đó, tại khoản 2 Điều 4 quy định “*kinh phí chi trợ cấp cho các chức danh Bí thư Chi đoàn, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh ở thôn, khu phố với mức 420.000 đồng/người/tháng; trợ cấp cho thành viên Ban Thanh tra nhân dân với mức 140.000 đồng/người/tháng*” tuy nhiên UBND xã Canh Hiên đã chi phụ cấp cho các chức danh Bí thư Chi đoàn, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh ở thôn với mức 447.000 đồng/người/tháng (vượt 27.000 đồng/tháng), thanh tra nhân dân với mức 149.000 đồng/người/tháng vượt (9.000 đồng/tháng). **Số tiền chi vượt năm 2020 là 5.616.000 đồng.**

- Căn cứ Quy định số 169-QĐ/TW ngày 24/6/2008 của Ban Bí thư Trung ương quy định về chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với cấp ủy viên các cấp, theo đó tại khoản 1 Điều 3 quy định nguyên tắc phụ cấp nêu rõ: “Trường hợp một đồng chí là cấp ủy viên nhiều cấp thì chỉ hưởng một mức phụ cấp trách nhiệm của cấp ủy cao nhất mà đồng chí đó tham gia”. Đồng chí Huỳnh Văn Quý – HUV, Bí thư Đảng ủy xã Canh Hiên đã được hưởng phụ cấp Huyện ủy viên do Huyện ủy chi trả nhưng UBND xã Canh Hiên tiếp tục chi trả phụ cấp Đảng ủy viên cho đ/c Quý là sai quy định. **Số tiền chi trả sai trong 07 năm (2017-2023) là 34.812.000 đồng.**

- Căn cứ Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 02/11/2010 và Quyết định số 72/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh Bình Định (thay thế QĐ 486/QĐ-UBND ngày 02/11/2010) về việc ban hành quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Định, theo đó tại điểm a khoản 1 Điều 2 quy định đối với chế độ công tác phí thì “đối tượng áp dụng là cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật”, khoản 3 Điều 4 quy định mức khoán công tác phí hàng tháng “đối với cán bộ cấp xã thường xuyên phải đi công tác lưu động 10 ngày/tháng”, tuy nhiên UBND xã đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và thanh toán khoán công tác phí hàng tháng từ năm 2017-2022 cho tất cả cán bộ, công chức xã, người hoạt động không chuyên trách và các hội đặc thù là không đúng đối tượng và chưa phù hợp tính chất công việc, mức độ đi công tác của từng cá nhân. UBND xã cần rà soát lại đối tượng để thực hiện việc khoán công tác phí đảm bảo quy định “là cán bộ, công chức... phải đi công tác lưu động 10

ngày/tháng”. **Số tiền chi trả sai đối tượng hưởng khoản công tác phí là 45.150.000 đồng.**

- Căn cứ khoản 8 Điều 4 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 thì Dự phòng ngân sách nhà nước là một khoản mục trong dự toán chi ngân sách chưa phân bổ đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định ở từng cấp ngân sách và theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật này thì mức bố trí dự phòng ngân sách mỗi cấp là từ 2% đến 4% tổng chi ngân sách. Hàng năm, UBND huyện giao dự toán thu chi ngân sách cho từng địa phương đều bố trí kinh phí dự phòng chi cho từng xã, cụ thể kinh phí dự phòng của xã Canh Hiền từ năm 2017-2022:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm						Tổng cộng
	2017	2018	2019	2020	2021	2022	
Dự phòng chi	55	55	55	55	66	67	353

Theo quy định, khoản mục dự phòng chi phải được bố trí trong dự toán chi của ngân sách xã và được sử dụng theo mục đích quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015. Tại thời điểm thanh tra, từ năm 2017-2020, kế toán UBND xã không đưa kinh phí trên vào mục dự phòng chi của dự toán chi.

Từ năm 2017-2020, kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh toán của xã không có các chứng từ thể hiện mục đích “*Chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói; nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp mình mà chưa được dự toán*” nhưng kinh phí đã chi hết vào các mục chi hoạt động thường xuyên khác trong năm. Riêng năm 2021-2022, UBND xã có thực hiện chi phòng chống dịch Covid 19 tuy nhiên thiếu văn bản báo cáo Thường trực HĐND và báo cáo kỳ họp HĐND gần nhất. UBND xã đã sử dụng kinh phí sai mục đích quy định tại khoản 2 Điều 10 (từ 2017-2020 là 220.000.000 đồng) và sử dụng kinh phí chưa đảm bảo thẩm quyền quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 10 Luật Ngân sách năm 2015 (từ năm 2021-2022 là 133.000.000 đồng). **Tổng số tiền sai quy định liên quan đến mục dự phòng chi là 353.000.000 đồng.**

- Kế toán UBND xã dùng ngân sách năm dự toán hiện hành để thanh toán các chứng từ phát sinh từ những năm trước (ngân sách năm 2017 chi trả chứng từ năm 2015, 2016; ngân sách năm 2019 chi trả chứng từ năm 2017; ngân sách năm 2020 chi trả chứng từ năm 2018) là sai quy định tại khoản 3, Điều 64 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 về xử lý thu, chi ngân sách nhà nước cuối năm. Theo quy định “*Các khoản dự toán chi, bao gồm cả các khoản bổ sung trong năm, đến hết năm ngân sách, kể cả thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách chưa thực hiện được hoặc chưa chi hết*

phải hủy bỏ, trừ một số khoản chi được chuyển nguồn sang năm sau để thực hiện và hạch toán quyết toán vào ngân sách năm sau”. Chứng từ có nội dung chủ yếu là thanh toán mua sắm trang thiết bị, văn phòng phẩm, công tác phí,... phát sinh với thời gian trên 02 năm không thuộc khoản chi được chuyển nguồn năm sau thực hiện. **Tổng số tiền thanh toán sai quy định là 227.744.153 đồng** (trong đó năm ngân sách 2017 chi trả chứng từ phát sinh năm 2015-2016 là 176.914.153 đồng và năm ngân sách 2019 chi trả chứng từ phát sinh năm 2017 là 50.830.000 đồng).

Qua làm việc, UBND xã cho biết các năm 2015, 2016 thu không đạt chỉ tiêu dự toán được giao vì vậy nhiều khoản chi đã bố trí trong dự toán chi từ đầu năm nhưng không cắt giảm để phù hợp với nguồn thu do đó nhiều chứng từ nợ thanh toán cho nhà cung cấp phải dùng ngân sách các năm sau để thanh toán (trả nợ). Xét giải trình của UBND xã, Đoàn thanh tra nhận thấy các năm 2015, 2016 nguồn thu ngân sách xã không đạt so với dự toán giao là có thật, Đoàn thanh tra đề nghị UBND xã nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm và chấm dứt ngay tình trạng dùng ngân sách năm sau chi trả các khoản chi năm trước không đảm điều kiện theo quy định.

Thu thập thêm một số nguồn thông tin, Đoàn thanh tra phát hiện năm 2015 UBND xã Canh Hiền không thực hiện quyết toán với Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện (không nộp hồ sơ, chứng từ, sổ sách, báo cáo quyết toán). Vì giai đoạn 2015-2016 không thuộc thời kỳ thanh tra nên Đoàn Thanh tra không tiến hành kiểm tra chứng từ, sổ sách do đó không phản ánh, đánh giá, kiến nghị, UBND xã chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những sai sót (nếu có) trong quá trình quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí giai đoạn 2015-2016.

- Ngoài các khoản kinh phí nói trên, một số chứng từ thanh toán chi hoạt động thường xuyên của UBND xã còn thiếu thủ tục như: kế hoạch tổ chức các hoạt động thiếu đề xuất nội dung kinh phí thực hiện; thanh toán sửa chữa tài sản, thiết bị nhưng thiếu biên bản kiểm tra xác định mức độ hư hỏng, linh kiện cần sửa chữa, thay thế, thiếu giấy đề nghị thanh toán, thiếu dự trừ kinh phí; giá thanh toán vật tư văn phòng (mực in, linh kiện máy tính, máy in,...) chênh lệch cao so với giá cả thị trường; một số mặt hàng phổ biến tại địa phương (có nhiều nhà cung cấp trên địa bàn) nhưng UBND xã lấy báo giá ở địa phương khác là chưa thực hiện đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước.

Bên cạnh đó vẫn còn một số chứng từ đã thanh toán nhưng thiếu sự phê duyệt chi của lãnh đạo; chứng từ thiếu hợp đồng, biên bản nghiệm thu thanh lý; hợp đồng mua sắm, sửa chữa các loại vật tư nhưng không nêu rõ kích thước, quy cách, mẫu mã sản phẩm; một số khoản chi thiếu danh sách ký nhận; mua dụng cụ y tế phòng chống dịch Covid thiếu chủ trương, thiếu danh sách cấp phát; các chứng từ thanh toán công tác phí hầu hết thiếu giấy đề nghị thanh toán, giấy đi đường không ghi

đầy đủ các thông tin cần thiết như số ngày đi công tác, phương tiện, nội dung công việc,... Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã lập biên bản nêu chi tiết từng chứng từ thiếu sót, sai phạm, Đoàn đã nhắc nhở và được UBND xã cung cấp bổ sung một số chứng từ đồng thời rút kinh nghiệm điều chỉnh, khắc phục tránh để xảy ra sai phạm, thiếu sót ở những năm tiếp theo.

Tổng số tiền sai phạm trong quản lý, sử dụng tài chính ngân sách chi hoạt động thường xuyên là 1.095.572.153 đồng.

III. KẾT LUẬN NỘI DUNG THANH TRA

1. Ưu điểm

Qua Thanh tra cho thấy từ năm 2017- 2022 UBND xã Canh Hiền cơ bản thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ thu, chi theo dự toán hàng năm và theo nghị quyết HĐND xã, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Kinh phí thực hiện từ năm 2017 đến năm 2022 đã được Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện duyệt quyết toán. Hồ sơ, sổ sách kế toán cơ bản thực hiện theo đúng quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số nội dung chi trong quy chế chi tiêu nội bộ chưa đảm bảo theo quy định. Kế toán xã kiểm tra chứng từ thanh toán chưa chặt chẽ đồng thời nghiên cứu chưa kỹ các văn bản luật liên quan đến công tác tài chính dẫn đến việc áp dụng quy định về quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách chưa đúng các quy định tài chính hiện hành. Một số nội dung chi sai quy định, cụ thể:

- Mua sắm tài sản vi phạm quy định tại Quyết định số 1567/QĐ-UBND về mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung 12.600.000 đồng.
- Chi truy lĩnh phụ cấp lâu năm sai quy định 2.860.000 đồng.
- Chi hỗ trợ các Đoàn công tác, chi hỗ trợ vượt số thành viên tham gia Đoàn 3.590.000 đồng.
- Chi trả phụ cấp cho cán bộ giao liên thôn (chức danh không được quy định trong danh sách CBCC cấp xã) 9.600.000 đồng.
- Chi phụ cấp Đảng ủy viên sai quy định 34.812.000 đồng.
- Chi vượt mức phụ cấp đối với một số chức danh ở thôn 5.616.000 đồng.
- Chi sai khoản mục dự phòng chi 353.000.000 đồng (sai mục đích từ 2017-2020 là 220.000.000 đồng và sai do chưa đảm bảo thẩm quyền là 133.000.000 đồng).
- Chi trả công tác phí sai đối tượng hưởng 45.150.000 đồng.
- Dùng kinh phí ngân sách năm sau chi thanh toán các chứng từ phát sinh từ nhiều năm trước 227.744.153 đồng.
- Không thực hiện trích tạo nguồn cải cách tiền lương 400.600.000 đồng.

Tổng số tiền sai phạm trong quản lý, sử dụng tài chính ngân sách chi hoạt động thường xuyên là 1.095.572.153 đồng, trong đó:

- **Đề nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước là 507.222.153 đồng** gồm các khoản: Sai quy định về mua sắm tài sản; chi sai phụ cấp lâu năm; chi hỗ trợ vượt số người tham gia Đoàn công tác; chi sai phụ cấp Đảng ủy viên; chi vượt mức phụ cấp các chức danh ở thôn; chi sai mục đích khoản dự phòng chi từ năm 2017-2020 và dùng ngân sách năm sau chi trả chứng từ phát sinh từ nhiều năm trước.

- **Đề nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm là 588.350.000 đồng** gồm các khoản: Chi phụ cấp giao liên thôn; chi khoán công tác phí sai đối tượng; chưa đảm bảo thẩm quyền về sử dụng mục dự phòng chi từ năm 2021-2022 và không trích tạo nguồn cải cách tiền lương từ năm 2019-2022.

* Để xảy ra những hạn chế, tồn tại trong quản lý, sử dụng tài chính ngân sách chi hoạt động thường xuyên từ năm 2017 đến năm 2022 trách nhiệm chính thuộc về cá nhân Chủ tịch UBND xã, tập thể lãnh đạo UBND xã và công chức phụ trách kế toán ngân sách xã từ năm 2017 đến năm 2022.

IV. KIẾN NGHỊ, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Xét tính chất, mức độ sai phạm trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước chi hoạt động thường xuyên từ năm 2017 đến năm 2022 tại UBND xã Canh Hiên, Chánh Thanh tra huyện kiến nghị:

1. Đối với Chủ tịch UBND xã Canh Hiên

- Tiếp tục phát huy những ưu điểm đạt được trong nhiệm vụ thu, chi ngân sách, chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước.

- Xây dựng các khoản chi trong quy chế chi tiêu nội bộ phải căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, các khoản chi phải đúng định mức, đối tượng. Đối với các khoản chi khoán dành cho cá nhân thì chi trả khoán theo định mức cá nhân, không thực hiện tăng khoán định mức chi trả cho cá nhân để thực hiện luôn nhiệm vụ chung của tập thể (không khoán văn phòng phẩm cho công chức văn phòng với định mức cao để thực hiện mua sắm văn phòng phẩm chung cho cá nhân, cho bộ phận văn phòng xã và cho các thôn).

- Thực hiện trích bù 400.600.000 đồng tạo nguồn cải cách tiền lương cho các năm tiếp theo đồng thời khai báo rõ ràng, trung thực các nguồn thu phát sinh tại xã (theo dõi chặt chẽ các nguồn thu cũ, mới); trích tạo nguồn cải cách tiền lương hàng năm theo đúng quy định.

- Chỉ đạo bộ phận kế toán cần nghiên cứu kỹ các văn bản liên quan đến chế độ chính sách theo quy định tài chính hiện hành nhằm đảm bảo việc chi trả chế độ đúng đối tượng, đúng định mức; thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của Luật Kế toán, Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 (Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020), Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn; Thông tư 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã và một số văn bản tài chính khác. Bảo đảm công tác kế toán ngày càng hoàn thiện: hạch toán cẩn thận, kiểm tra chứng từ thanh toán, theo dõi chặt chẽ số liệu kinh phí, thường xuyên cập nhật các văn bản tài chính mới ban hành.

- Chấm dứt ngay việc sử dụng kinh phí ngân sách năm sau để thanh toán các chứng từ năm trước không đảm bảo quy định theo Điều 64 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn bổ sung, khắc phục các hạn chế, thiếu sót đã được Đoàn Thanh tra nhắc nhở hướng dẫn thông qua các buổi làm việc và biên bản kiểm tra. Thường xuyên cử công chức kế toán xã tham gia các lớp tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Yêu cầu bộ phận Văn phòng và các bộ phận có liên quan khi lập chứng từ thanh toán phải đầy đủ thủ tục, kiểm tra chặt chẽ nội dung sát với nhu cầu thực tế tránh tình trạng lập chứng từ thiếu sót như kết quả thanh tra đã chỉ ra.

2. Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND xã Canh Hiên kiểm điểm trách nhiệm tập thể và cá nhân để xây ra thiếu sót, sai phạm như kết quả thanh tra đã nêu.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được cấp. Kiên quyết không cho thanh toán, quyết toán các mục chi chưa đúng quy định, thủ tục thanh quyết toán; tạm đình chỉ chi ngân sách đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị dự toán ngân sách không chấp hành đúng chế độ báo cáo kế toán, quyết toán, báo cáo tài chính.

- Xử lý thu hồi số tiền sai phạm **507.222.153 đồng** nộp vào ngân sách huyện (thông qua tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện: **3949.0.1010485.00000**, mã quan hệ ngân sách **1010485** được mở tại Kho bạc Nhà nước huyện).

Trên đây là Kết luận thanh tra đột xuất việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên tại UBND xã Canh Hiền từ năm 2017 đến năm 2022. Kính báo cáo Chủ tịch UBND huyện. Đồng thời, đề nghị các tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Kết luận này theo quy định của Luật Thanh tra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- CT UBND huyện (b/c);
- UBKT Huyện ủy (p/h);
- Phòng TC-KH (p/h);
- UBND xã Canh Hiền (t/h);
- Cổng thông tin DT huyện (công khai);
- Lưu:VT, HS ĐTTr.

CHÁNH THANH TRA

Huỳnh Công Vinh